

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: Ủy ban chứng khoán Nhà nước

Công ty: Công ty cổ phần Hanel xốp nhựa.

Trụ sở chính: B15, đường công nghiệp 6, khu công nghiệp Sài Đồng B, Long Biên, Hà Nội.

Điện thoại: 043.8753213.

Fax: 043.8752436.

Người thực hiện công bố thông tin:

Ông: Nguyễn Quốc Cường – Giám đốc Công ty.

Địa chỉ: B15, đường công nghiệp 6, khu công nghiệp Sài Đồng B, Long Biên, Hà Nội.

Số điện thoại di động: 0903238133.

Số điện thoại cố định: 043.8753213.

Fax: 043.8752436.

Nội dung thông tin công bố:

Công bố báo cáo thường niên năm 2015.

Chúng tôi xin cam kết thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

Hà Nội, ngày 08 tháng 03 năm 2016

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Quốc Cường

CÔNG TY CỔ PHẦN HANEL
XÓP NHỰA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 08 tháng 03 năm 2016

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Năm 2015

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát:

Công ty: Công ty cổ phần Hanel xốp nhựa.

Tên tiếng anh: Hanel plastics joint stock company.

Trụ sở chính: B15, đường CN 6, khu CN Sài Đồng B, Long Biên, Hà Nội.

Điện thoại: 043.8753213

Fax: 043.8752436

Email: info@hanelplastics.com.vn

Website: www.hanelplastics.com.vn

Vốn điều lệ: 50.000.000.000 đ (Năm mươi tỷ đồng).

Mã số DN: 0100738312 (đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 29 tháng 06 năm 2010)

2. Quá trình hình thành và phát triển của Công ty:

Những sự kiện quan trọng:

Công ty cổ phần Hanel xốp nhựa (sau đây viết tắt là Hanel Plastics) được thành lập ngày 09/12/1994, là một trong những Công ty cổ phần được thành lập sớm nhất tại thành phố Hà Nội theo quy định của Luật Công ty 1990. Vốn điều lệ ban đầu của Công ty là 5.5 tỷ đồng.

Đến nay, với 21 năm xây dựng và trưởng thành Công ty đã có 74 cán bộ công nhân viên có trình độ cao đẳng, đại học và trên đại học, trên 250 công nhân lành nghề và có kỹ thuật cao trong lĩnh vực sản xuất Xốp và Nhựa.

Cùng với sự nỗ lực phấn đấu của cán bộ công nhân viên trong Công ty, trong quá trình xây dựng và trưởng thành Hanel Plastics đã được tặng nhiều huân chương, bằng khen:

- Tháng 10 năm 2003 được tặng huân chương lao động hạng Ba.
- Tháng 11 năm 2003 được cấp chứng nhận ISO 9001 – 2000.
- Năm 2005 được tặng tặng cúp vàng “ISO chìa khoá hội nhập”
- Năm 2006 nhận giải thưởng nhà cung cấp sản phẩm chất lượng tốt nhất của Công ty Canon Việt Nam.
- Tháng 5 năm 2007 được cấp chứng nhận ISO 14001.

- Năm 2007 nhận giải thưởng nhà cung cấp sản phẩm chất lượng tốt nhất của Công ty LG electronic.
- Năm 2007 đến 2009 được nhận chứng chỉ nhà sản xuất theo tiêu chuẩn môi trường xanh của Công ty Canon Việt Nam.
- Năm 2009 được UBND thành phố Hà Nội tặng bằng khen vì đã đạt thành tích xuất sắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2009.
- Năm 2009 cũng là năm Công ty được tổ chức Jetro Nhật Bản đánh giá là một trong 100 doanh nghiệp hàng đầu trong ngành Công nghiệp phụ trợ.
- Năm 2010 Công ty được Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội tặng cờ danh hiệu đơn vị xuất sắc trong phong trào thi đua năm 2010.
- Năm 2011 Công ty được ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội tặng cờ thi đua “Đơn vị xuất sắc trong phong trào thi đua năm 2011”.
- Tháng 10/2012 Sản phẩm Nhựa của Công ty được công nhận là sản phẩm công nghiệp chủ lực của thành phố Hà Nội.
- Năm 2012 Công ty được ủy ban nhân thành phố Hà Nội tặng bằng khen “Đơn vị đã hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2012”.
- Ngày 11/03/2013 theo công bố bảng xếp hạng FAST 500 năm 2012 của Việt Nam Report và báo Vietnam Net, Công ty cổ phần Hanel xếp nhựa nằm trong TOP 500 doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất của nền kinh tế Việt Nam.
- Công ty được báo Người Hà Nội bình chọn trong top 100 “thương hiệu phát triển bền vững” lần thứ 3 năm 2013.
- Năm 2014 với sự phấn đấu không ngừng nghỉ, vượt qua những ảnh hưởng của khủng hoảng kinh tế toàn cầu, Hanel Plastics đã liên tục đạt thành tích cao về mọi mặt trong 5 năm (2009 – 2014) và vinh dự được Chủ tịch nước trao tặng Huân chương lao động hạng Nhì.
- Năm 2015, Công ty nhận được cờ đơn vị xuất sắc dẫn đầu phong trào thi đua thành phố Hà Nội.

Quá trình hoạt động của Công ty:

- Ngày 09/12/1994 Công ty được thành lập theo mô hình công ty cổ phần với vốn điều lệ ban đầu là 5.5 tỷ đồng. Cơ sở sản xuất đầu tiên là nhà máy Xốp tại Vĩnh Tuy, Hoàng Mai, Hà Nội.
- **Giai đoạn 1995 – 1996:** Đầu tư quy mô nhỏ với công nghệ hiện đại để sản xuất xốp bao bì cung cấp cho Công ty Điện tử Hà Nội (Hanel).
- **Giai đoạn 1997 – 1999:** Trên cơ sở thiết bị hiện đại đã làm chủ công nghệ, tiếp tục đầu tư mở rộng sản xuất xốp bao bì cho Hanel, các Công ty liên doanh của Hanel, sản xuất xốp khối cho ngành công nghiệp xây dựng.
- **Giai đoạn 2000 – 2002:**
- + Năm 2000 Công ty đầu tư xây dựng nhà máy Nhựa cao cấp tại khu Công nghiệp Sài Đồng B, Long Biên, Hà Nội. Công ty đã tiếp thu công nghệ hiện đại để sản xuất các sản phẩm Nhựa cao cấp phục vụ cho ngành Công nghiệp điện tử, đồ gia dụng, thay thế hàng nhập khẩu.

- + Năm 2002 Công ty tiếp tục đầu tư mở rộng, tăng năng lực sản xuất Xốp. Song song với việc sản xuất các sản phẩm Nhựa, Công ty đã chú trọng tạo dựng uy tín, thương hiệu, tích cực tìm kiếm thêm khách hàng cho các sản phẩm truyền thống. Tháng 10/2002 Công ty đã hoàn thành việc đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất Xốp tại Khu Công nghiệp Sài Đồng với tính năng hiện đại.
- **Giai đoạn 2003 – 2005:**
- + Công ty đã tăng vốn điều lệ lên 11 tỷ đồng, tiếp tục đầu tư chiều sâu mở rộng nhà máy sản xuất xốp nhựa đưa năng lực sản xuất lên hơn 2.000 tấn sản phẩm/năm.
- + Bên cạnh đó Công ty còn đầu tư sản xuất một số sản phẩm dân dụng như phao cứu sinh, mũ bảo hiểm xe máy, bồn tắm composite...
- **Giai đoạn 2006 đến năm 2007:** công ty đã tăng vốn điều lệ lên 30 tỷ đồng, toàn Công ty nỗ lực rất lớn trong việc thực hiện đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, triển khai nhiều dự án mới, áp dụng công nghệ tiên tiến tăng năng lực sản xuất Xốp và nhựa lên 3.000 tấn sản phẩm /năm:
- **Giai đoạn năm 2008 – 2009:** Đây là giai đoạn nền kinh tế thế giới và Việt Nam gặp khủng hoảng, Công ty gặp nhiều khó khăn do sản lượng sụt giảm, tình hình tài chính diễn biến phức tạp. Tuy nhiên Công ty đã đưa ra nhiều biện pháp ứng phó kịp thời để tháo dỡ khó khăn vướng mắc, đưa Công ty vượt qua khủng hoảng đảm bảo việc sản xuất kinh doanh của Công ty được duy trì ổn định theo đúng định hướng, tạo điều kiện phát triển cho những năm tiếp theo. Năm 2009 Công ty đã đưa sản phẩm mới màng hút chân không vào sản xuất hàng loạt đáp ứng được nhu cầu cho khách hàng lớn trong ngành công nghiệp điện tử.
- **Năm 2010:** Công ty tăng vốn điều lệ lên 50 tỷ đồng, đầu tư nâng cao năng lực sản xuất nhà máy Nhựa, xây dựng nhà máy Nhựa mới tại B4, đường CN 5 khu CN Sài đồng B, Long biên, Hà Nội để làm các sản phẩm mới cho Công ty Sam Sung Việt Nam, Việt Nam Airline và đa dạng hóa loại hình kinh doanh nhằm tăng doanh số , lợi nhuận.
- **Năm 2011:** Công ty tiếp tục đầu tư tăng năng lực sản xuất nhà máy Xốp đáp ứng kịp thời nhu cầu của khách hàng
- **Năm 2012:** là năm có nhiều khó khăn cho các doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp sản xuất. Tuy nhiên với sự lãnh đạo kịp thời của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Công ty đã vượt qua khó khăn và tăng trưởng một cách ổn định, bền vững.
- **Năm 2013:** Là năm có sự cạnh tranh mạnh mẽ giữa các nhà cung cấp xốp, nhựa. Tuy nhiên, Công ty đã xây dựng được thương hiệu uy tín trong ngành công nghiệp phụ trợ, được các doanh nghiệp Nhật Bản, Hàn Quốc đánh giá cao và nhận được nhiều đơn hàng. Công ty đã tiếp tục đầu tư tăng năng lực sản xuất nhà máy Nhựa đáp ứng kịp thời nhu cầu của khách hàng.
- **Năm 2014:** Công ty đạt doanh số trên 348 tỷ đồng, xuất khẩu trên 12 triệu USD, lợi nhuận sau thuế trên 14,5 tỷ đồng và cổ tức là 17%.
- **Năm 2015:** Với sự phấn đấu không ngừng nghỉ của Ban lãnh đạo và toàn thể cán bộ công nhân viên, Công ty đạt doanh số trên 350 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế trên 19 tỷ đồng.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

Các ngành nghề kinh doanh chính: Sản xuất và kinh doanh các mặt hàng từ nguyên liệu nhựa và cấu kiện từ nhựa.

Địa bàn kinh doanh: Công ty có 03 nhà máy (2 nhà máy Nhựa và 1 nhà máy Xốp) tại khu Công nghiệp Sài Đồng B, Long Biên, Hà Nội.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

Mô hình quản trị, cơ cấu bộ máy quản lý:

1. Đại hội đồng cổ đông. ĐHĐCĐ bầu ra ban kiểm soát, BKS hoạt động độc lập.

2. Hội đồng quản trị

3. Ban Giám đốc điều hành

4. Các phòng ban, nhà máy sản xuất của Công ty

- Phòng Tổ chức hành chính
- Phòng Kinh doanh
- Phòng kế toán
- Phòng Vật tư
- Phòng Kỹ thuật
- Phòng Quản lý chất lượng sản phẩm
- Nhà máy sản xuất Xốp
- Nhà máy sản xuất Nhựa cao cấp số 1
- Nhà máy sản xuất Nhựa cao cấp số 2

5. Định hướng phát triển của Công ty:

Mục tiêu chủ yếu:

Công ty cổ phần Hanel xốp nhựa luôn phát triển theo định hướng: “Đầu tư thiết bị, công nghệ hiện đại, xây dựng hệ thống quản lý tiên tiến, mở rộng sản xuất theo từng bước, phấn đấu trở thành nhà cung cấp Xốp và Nhựa tin cậy nhất trên toàn quốc”.

Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Luôn luôn đáp ứng nhu cầu của khách hàng, đưa công ty tăng trưởng bền vững về mọi mặt.

Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng:

Đáp ứng đầy đủ các quy định về môi trường, tạo công ăn việc làm cho nhiều lao động, đóng góp ngân sách nhà nước, góp phần phát triển xã hội.

6. Các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh và việc thực hiện mục tiêu của Công ty:

- Giá nguyên vật liệu đầu vào, giá nhân công, giá điện tăng.
- Tình hình kinh tế suy thoái chung, tỷ giá biến động.

II. Tình hình hoạt động trong năm 2015:

1. Hoạt động sản xuất kinh doanh:

ĐVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2014	Kế hoạch năm 2015	Thực hiện năm 2015	So sánh	
					TH 2015/KH 2015	TH 2015/TH 2014
1	Doanh thu và thu nhập khác, bao gồm:	348,164	355,000	350,400	99%	101%
1.1	Doanh thu hàng hóa, dịch vụ	346,066	352,000	345,133	98%	100%
1.2	Doanh thu hoạt động tài chính	971	800	1,159	145%	119%
1.3	Thu nhập khác	1,127	2,200	4,108	187%	365%
2	Lợi nhuận trước thuế	18,716	20,239	24,456	121%	131%
3	Lợi nhuận sau thuế	14,616	15,786	19,059	121%	130%
4	Nộp ngân sách nhà nước	15,358	16,500	18,602	113%	121%
5	Tổng số lao động (người)	394	370	395	107%	100%
6	Thu nhập bình quân	6.2	6.6	6.8	103%	110%
7	Vốn chủ sở hữu	63,705	67,359	72,165	107%	113%
8	Tỷ suất lợi nhuận/Vốn chủ sở hữu	29.38%	30.05%	33.89%	113%	115%
9	Tỷ suất lợi nhuận/Doanh thu	5.4%	5.70%	6.98%	122%	130%
10	Chi trả cổ tức	17%	15%	15%	100%	88%

2. Tổ chức và nhân sự:

Danh sách ban điều hành:

Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ
Nguyễn Đình Vinh	1963	Chủ tịch HĐQT
Nguyễn Quốc Cường	1962	Phó CTHĐQT – Giám đốc
Hoàng Văn Phúc	1962	Thành viên HĐQT
Nguyễn Văn Hương	1949	Thành viên HĐQT
Trần Anh Tuấn	1963	Thành viên HĐQT (thôi giữ chức vụ kể từ ngày 09/05/2015)

Phùng Anh Tuấn	1974	Thành viên HĐQT (giữ chức vụ kể từ ngày 09/05/2015)
Nguyễn Duy Hải	1970	Phó Giám đốc
Phạm Thị Thu Hằng	1980	Kế toán trưởng

Cán bộ công nhân viên: Tổng số CBCNV của Công ty hiện tại là 395 người. Người lao động được hưởng đầy đủ chính sách theo quy định của Pháp luật. Mức lương trung bình CBCNV năm 2015 là 6.800.000 đồng/ tháng (đã bao gồm thưởng).

3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án:

STT	TÊN DỰ ÁN	TÌNH HÌNH THỰC HIỆN
1	Đầu tư tay gấp sản phẩm cho máy ép phun nhựa, gói thầu “cung cấp 10 tay gấp sản phẩm cho máy ép phun nhựa”	Đã hoàn thành
2	Đầu tư ô tô tải Isuzu N – series cabin chasis, tải trọng 5,5 tấn Model NQR75M	Đã hoàn thành
3	Đầu tư chế tạo và lắp đặt hệ thống lò sấy xốp	Đã hoàn thành
4	Đầu tư nâng cao năng lực sản xuất nhà máy xốp đối với gói thầu “cung cấp 02 máy ép định hình xốp”	Đã hoàn thành

4. Tình hình tài chính:

a. Tình hình tài chính (ĐVT triệu đồng)

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2014	Thực hiện năm 2015	So sánh TH 2015/TH 2014
1	Tổng giá trị tài sản	150,501,223,188	151,667,381,381	101%
2	Doanh thu thuần	346,066,216,494	345,132,562,060	100%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	17,605,782,322	20,451,962,420	116%
4	Lợi nhuận khác	1,110,678,622	4,004,274,715	361%
5	Lợi nhuận trước thuế	18,716,460,944	24,456,237,135	131%
6	Lợi nhuận sau thuế	14,615,969,549	19,058,702,897	130%

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Ghi chú
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+	Hệ số thanh toán ngắn hạn Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,71	1,96	
+	Hệ số thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn – Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	1,32	1,30	
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+	Hệ số Nợ/Tổng tài sản	39%	34%	
+	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	64%	51%	
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+	Vòng quay hàng tồn kho Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	12,92	10,48	
+	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	2,30	2,28	
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+	Hệ số LN sau thuế / DT thuần (%)	4,22	5,52	
+	Hệ số LN sau thuế / Vốn chủ sở hữu (%)	15,97	18,99	
+	Hệ số LN sau thuế / Tổng tài sản (%)	9,71	12,57	
+	Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	5,09	5,93	
5	Chỉ tiêu liên quan đến cổ phần			
+	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng)	2.923,19	3.430,57	
+	Giá trị sổ sách của cổ phần (đồng/cổ phần)	18.309	20.074	
+	Số lượng cổ phần lưu hành (tại thời điểm 31/12/N)	5.000.000	5.000.000	
	<i>Trong đó: Cổ phiếu phổ thông</i>	<i>5.000.000</i>	<i>5.000.000</i>	
+	Cổ phiếu quỹ	0	0	
+	Cổ tức	17%	15%	

5. Cơ cấu cổ đông:

a. Cổ phần:

- Tổng số cổ phần của Công ty: 5.000.000 cổ phần phổ thông.
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 5.000.000 cổ phần.
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần.

b. Cơ cấu cổ đông: Tổng số cổ đông tính đến hiện tại là 314 cổ đông.

Cơ cấu theo tiêu chí cổ đông lớn – cổ đông nhỏ:

Cổ đông lớn: Công ty TNHH một thành viên Hanel. Địa chỉ số 2 Chùa Bộc. Tỷ lệ sở hữu: 56.28 %.

Các cổ đông khác: 43.72%.

Cơ cấu theo tiêu chí cổ đông là tổ chức và cổ đông cá nhân:

Cổ đông là tổ chức: Công ty TNHH một thành viên Hanel. Địa chỉ số 2 Chùa Bộc. Tỷ lệ sở hữu: 56.28 %.

Cổ đông cá nhân: 43.72%.

Cơ cấu theo tiêu chí cổ đông là nhà nước và cổ đông khác:

Cổ đông nhà nước: Công ty TNHH một thành viên Hanel. Địa chỉ số 2 Chùa Bộc. Tỷ lệ sở hữu: 56.28 %.

Cổ đông khác: 43.72%.

Cơ cấu theo tiêu chí cổ đông trong nước, cổ đông nước ngoài:

Cổ đông trong nước 100%.

Cổ đông nước ngoài: 0%.

Các cổ đông sáng lập:

TT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (đối với các nhân), địa chỉ trụ sở chính (với tổ chức)	Số cổ phần sở hữu
1	CTTNHH – MTV Hanel	Số 2 Chùa Bộc, Quận Đống Đa, HN	2.814.232
2	Trịnh Quang	Số 24, Lê Đại Hành, Hồng Bàng, HP	29.710
3	Lê Minh Chiêu	Số 79, ngõ Thịnh Hào, Đống Đa, HN	8.410
4	Vũ Huy Nam	Số 70, Tuệ Tĩnh, Hai Bà Trưng, HN	10.090
5	Trần Ngọc Hằng	Số 93 B, Văn Chương, Đống Đa, HN	13.200
6	Phan Văn Quân	P15 B10, tập thể Hồ Ngọc Khánh, Ba Đình, HN	20.640

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: nguyên liệu: 4.390.000kg, nilon: 123.495 kg.

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: 0%.

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

Điện năng tiêu thụ năm 2015: 8.711.400 Kw.

6.3. Tiêu thụ nước

Mức tiêu thụ nước của các hoạt động sản xuất trong năm: 83.026 m³

Nguồn cung cấp nước: Nước sạch khu công nghiệp

Tỷ lệ phần trăm lượng nước tái chế và sử dụng: khoảng 30%

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không.

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động/ Policies related to employees

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động: 395 người, mức lương trung bình: 6,8 triệu đồng/người (đã bao gồm thưởng).

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: Các chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động được quy định trong nội quy lao động, thỏa ước lao động tập thể, phù hợp với pháp luật lao động.

c) Hoạt động đào tạo người lao động/ *Training employees*

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên
- + Lao động phổ thông mới: Đào tạo 9 ngày
- + Lao động kỹ thuật: Đào tạo 03 tháng
- + P&Q: Đào tạo 12 buổi

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương/ Report on responsibility for local community.

Công ty tham gia các hoạt động từ thiện do Công đoàn và Công ty TNHH MTV Hanel phát động.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và những tiến bộ Công ty đạt được:

❖ Những kết quả đạt được:

- Doanh thu và thu nhập khác tăng 1% so với năm 2014; trong đó doanh thu sản phẩm xộp tăng 25% so với năm 2014 và đạt 111% kế hoạch năm 2015 do các khách hàng Canon, Brother, Panasonic tăng sản lượng;
- Lợi nhuận trước thuế đạt 121% so với kế hoạch và tăng 31% so với năm 2014;
- Tỷ suất lợi nhuận/Vốn chủ sở hữu đạt 113% so với kế hoạch và tăng 15% so với năm 2014;
- Đảm bảo công ăn việc làm và tăng thu nhập 10% cho CBCNV công ty;
- Đáp ứng yêu cầu khách hàng về chất lượng, giao hàng;
- Phát triển thêm được một số khách hàng mới: VN Ariline, Iwatani, Kangaroo, KMW...;
- Công tác an toàn lao động, PCCC, hoạt động 5S được duy trì và nâng cao;
- Bước đầu tự động hóa các quá trình sản xuất;
- Khai thác triệt để công suất thiết bị và mặt bằng sản xuất;
- Hoàn thành việc đánh giá duy trì hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001-2008, hệ thống quản lý môi trường ISO 14001-2004;
- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên tháng 5 năm 2015.
- Tiếp tục quảng bá xây dựng thương hiệu, tham gia các hiệp hội, nhằm phát triển khách hàng có nhu cầu trong ngành công nghiệp phụ trợ;
- Thực hiện tốt công tác môi trường.

❖ Những khó khăn vướng mắc:

- Khách hàng Samsung giảm sản lượng nên doanh thu mặt hàng nhựa giảm 9% so với năm 2014 và đạt 89% kế hoạch năm 2015;
- Mặt bằng sản xuất không đủ, phải thuê thêm kho làm tăng chi phí bán hàng và quản lý;
- Năng suất lao động còn thấp, khả năng cạnh tranh chưa cao do chưa đổi mới công nghệ kịp thời.

2. Tình hình tài chính:

a. Tình hình tài sản:

- Chỉ tiêu Vòng quay hàng tồn kho năm 2015 đạt 10,48; giảm 19% so với năm 2014.
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản năm 2015 đạt 2,28; giảm 1% so với năm 2014.
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu năm 2015 đạt 18,99%; tăng 19% so với năm 2014
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản năm 2015 đạt 12,57%; tăng 29% so với năm 2014
- Nợ phải thu xấu: Đến 31/12/2015, tổng giá trị các khoản phải thu quá hạn thanh toán là: 17.670.550.034 đồng; Công ty đã trích lập dự phòng phải thu khó đòi số tiền là: 12.676.567.491 đồng.

b. Tình hình nợ phải trả:

- Hệ số thanh toán ngắn hạn năm 2015 đạt 1,96 lần; tăng 15% so với năm 2014
- Hệ số thanh toán nhanh năm 2015 đạt 1,3 lần; giảm 1,5% so với năm 2014.
- Khả năng thanh toán nợ đến hạn của Công ty tốt, không có nợ phải trả quá hạn.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý:

Đẩy mạnh công tác đào tạo cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật để đáp ứng yêu cầu phát triển công ty một cách ổn định trong thời gian tới.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Năm 2016, Ban giám đốc sẽ nỗ lực hơn nữa trong việc tìm kiếm khách hàng mới, duy trì và mở rộng thị phần đối với khách hàng cũ, quảng bá, xây dựng thương hiệu, xây dựng các chương trình, dự án đầu tư phù hợp, theo dõi sát các biến động của thị trường... để thực hiện tốt các kế hoạch đã đặt ra.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:

Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty:

Năm 2015 là năm có nhiều khó khăn nhưng Công ty vẫn đảm bảo đầu tư và tăng trưởng các sản phẩm trong ngành công nghiệp phụ trợ. Công ty cơ bản cũng đã hoàn thành chỉ tiêu đề ra.

Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban giám đốc:

Ban giám đốc đã tuân thủ theo đường lối của Hội đồng quản trị, nỗ lực phấn đấu để đạt được chỉ tiêu đề ra.

V. Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2015 đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về kế toán. Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2015 đã được kiểm toán đã được công bố trên website chính thức của công ty và website của Ủy ban chứng khoán nhà nước.

Đơn vị kiểm toán: Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam.

Các điểm ngoại trừ: không có.

Ý kiến kiểm toán: Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Trên đây là báo cáo thường niên năm 2015 Công ty cổ phần Hanel xốp nhựa báo cáo lên Ủy ban chứng khoán nhà nước và các nhà đầu tư.

CÔNG TY CỔ PHẦN HANEL XỐP NHỰA

GIÁM ĐỐC

(Đại diện theo pháp luật)

NGUYỄN QUỐC CƯỜNG